

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96 /2019/HS-ST

Ngày: 20 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán sơ cấp - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Quang Tuyền**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Dương Xuân Đỉnh**
2. Bà **Nguyễn Thanh Thủy**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Hùng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Dương Thị Hiệp** - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 20/8/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H** - Sinh năm: 1983; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn TO, xã TD, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Đức H1 và bà Nguyễn Thị T; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ 1; Chồng: Nguyễn Đình C, sinh năm 1972, có 02 con lớn sinh năm 1998 nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 000000343 lập ngày 24/5/2019 của Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

Bị cáo tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị **Nghiêm Thị T1**, sinh năm 1974; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn TO, xã TD, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Anh Nghiêm Đình C, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Thôn TO, xã TD, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

- Chị Nguyễn Thị Thảo V, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn TO, xã TD, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/3/2019, chị Nguyễn Thị Thảo V (Sn: 2000, HKTT: TO, TD, ĐA, Hà Nội) có đơn trình báo Cơ quan Công an huyện Đông Anh về việc: Khoảng 09h00' ngày 08/3/2019, chị V cùng mẹ là Nghiêm Thị T1 (Sn: 1974, HKTT: TO, TD, ĐA, Hà Nội) đến nhà chị Nguyễn Thị H (Sn: 1982, HKTT: TO, TD, ĐA, Hà Nội) để nói chuyện. Khi gặp chị H thì chị T1 cùng chị H có xảy ra to tiếng cãi nhau, sau đó chị H dùng dao đâm gây tH tích cho chị T1 phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Đông Anh rồi chuyển tiếp Bệnh viện Xanh - Pôn. Chị V yêu cầu cơ quan công an điều tra làm rõ và xử lý H về hành vi gây tH tích cho chị T1 (mẹ của chị V) theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở đơn trình báo và lời khai của người bị hại kết hợp với các tài liệu điều tra thu thập được, cơ quan điều tra đã điều tra làm rõ:

Bị cáo Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Thị N (sinh năm 1954; HKTT: TO, TD, Đông Anh, Hà Nội; mẹ chồng H) không hợp trong sinh hoạt hàng ngày lại sống chung một nhà nên hay xảy ra mâu thuẫn. Khoảng đầu tháng 3/2019, bà N nghi ngờ H muốn đầu độc bà N và nói cho chị Nghiêm Thị T1 (sinh năm 1974; HKTT: TO, TD, ĐA, Hà Nội; con gái bà N) biết sự việc nên chị T1 thường xuyên to tiếng với H.

Khoảng 08h00' ngày 08/3/2019, chị Nghiêm Thị T1 một mình đi xe máy đến nhà H để nói chuyện nhưng H không có nhà. Chị T1 nói chuyện với anh Nghiêm Đình C (sinh năm 1972; chồng H, anh ruột của chị T1) về việc anh C không biết dạy bảo và thường xuyên bênh vực H. Một lúc sau, không thấy H về nên chị T1 cũng ra về. Đến khoảng 08h45' cùng ngày, H về nhà rồi lấy điện thoại của anh C gọi điện cho chị T1 nói *“tìm tôi làm gì mà ngày nào cũng xuống tìm, xuống đây tao với mày phải gặp nhau một lần nữa”*. Chị T1 nói *“được rồi tao sẽ xuống”*.

Khoảng 09h00' cùng ngày, chị T1 điều khiển xe máy Dream BKS: 29B1-214.18 chở con gái là Nguyễn Thị Thảo V (sinh năm 2000) đến nhà H. Khi đến nơi, chị T1 dựng xe máy ở sân nhà H. Thấy H đang đứng ở góc sân, chị T1 cùng V đi bộ tiến đến sát trước mặt H (cách khoảng 02m) rồi chỉ tay phải vào mặt H nói *“hai giờ chiều nay tao sẽ có kết quả, bây giờ tao cho mày cơ hội cuối cùng, mày thành khẩn khai mày đổ cái gì vào thức ăn của mẹ tao, tao sẽ bỏ qua cho, nếu mày không khai báo nếu kết quả có thuốc độc tao sẽ bỏ tù mày”*. H nói với chị T1 *“tao với mày có chuyện gì với nhau thì mày trực tiếp gặp tao, sao mày điện lên làng Đồng cho bố tao làm gì”*. Chị T1 tiếp tục *“nếu tao mà có số điện thoại của thằng bố mày, tao sẽ chửi vào mặt của thằng bố mày về những việc mày đầu độc mẹ tao như thế, để xem bố mày có dấy được mày không”*. Thấy bị chị T1 chửi bới, xúc phạm nên H bực tức cầm 01 con dao chuôi nhựa màu nâu dài 26cm, lưỡi bằng kim loại dài 14,7cm, có 8 lỗ thủng hình tròn, đầu nhọn và bản rộng nhất 3,5cm (trước đó H đang cầm dao để chuẩn bị ra vườn cắt rau thì gặp chị T1) đâm 03 nhát về phía chị T1 (một nhát trúng nền cổ phải, một nhát trúng vùng ngực trái, một nhát trúng má phải) gây tH tích cho chị T1. Thấy vậy, chị V cùng anh C và anh Nghiêm Đình Trọng (sinh năm 1998; con trai của H và anh C) chạy đến can ngăn, anh C giằng con dao trên tay H vứt ra vườn, còn chị T1 được V đưa đến Bệnh viện Đông Anh cấp cứu.

Sau khi gây thương tích cho chị T1, H lấy 01 chiếc kéo chuôi màu vàng, 1 con dao chuôi màu đen trong phòng của bà N ở tầng 2 mang lên phòng thờ ở tầng 3. Tại đây, H trải tấm lưới cước xuống nền nhà trước bàn thờ rồi uống 03 vỉ thuốc ngủ, 02 vỉ thuốc panadol và nằm lên tấm lưới, tay phải cầm kéo tự đâm vào phần bụng của H rồi tiếp tục dùng dao đâm 01 nhát trúng ngực bên trái để tự tử. Ngay lúc này anh T2 chạy lên và phát hiện nên đã giằng kéo và dao của H rồi đưa H đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Đông Anh.

Do thương tích nặng nên chị T1 và H chuyển tiếp Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn cấp cứu tiếp và điều trị.

Vật chứng tạm giữ:

- Trong quá trình khám nghiệm hiện trường:
 - + 01 con dao chuôi nhựa màu nâu dài 26cm, lưỡi bằng kim loại dài 14,7cm có 8 lỗ thủng hình tròn, đầu nhọn và bản rộng nhất 3,5cm bám dính chất màu nâu đỏ (dao H dùng đâm chị T1).

+ 01 con dao chuôi gỗ dài 31,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 18,7cm và bản rộng nhất 4,4cm (dao để trong giỏ phía trước của xe mô tô Honda Dream BKS 29B1-214.18 - xe máy của chị T1).

+ 01 con dao cán nhựa màu đen, cán dao có C “Kiwi” dài 22cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5cm, đầu nhọn và bản rộng nhất 3,1cm có bám dính chất màu nâu đỏ (dao để trên bàn gỗ phòng khách tầng 1 - con dao H dùng tự tử).

+ 01 chiếc kéo tay cầm bằng nhựa màu vàng dài 23cm, lưỡi bằng kim loại dài 12cm có C “Linsheng” đầu nhọn, bản rộng nhất 2,2cm có bám dính chất màu nâu đỏ (kéo để trên bàn gỗ phòng khách tầng 1 - kéo H dùng tự tử).

+ 01 khẩu trang vải bám dính chất màu nâu đỏ (thu tại nền nhà trước bàn thờ tầng 3 nhà H).

+ 01 túi nilon màu trắng bám dính chất màu nâu đỏ bên trong túi có 01 viên thuốc màu trắng khắc C “USA” (thu tại nền nhà trước bàn thờ tầng 3 nhà H).

- Cửa anh Nghiêm Đình C:

+ 01 bức thư do Nguyễn Thị H để lại.

+ 01 tấm lưới đã qua sử dụng kích thước (1,9x1,75)m.

- Cửa bị cáo H: 01 mẫu máu thấm trên bông y tế.

- Cửa chị T1: 01 mẫu máu thấm trên bông y tế.

Đối với thương tích của chị Nghiêm Thị T1:

Tại Giấy chứng nhận tH tích số 20 GCT/KHTH ngày 13/3/2019 của Bệnh viện đa khoa Đông Anh xác định: *01 vết thương vùng hố thượng đòn phải khoảng 1cm, sắc gọn, máu chảy qua vết thương nhiều, không khảo sát được đáy vết thương; 01 vết thương má phải khoảng 3cm, bờ sắc gọn; Rách da cơ vùng mặt; 01 vết thương ngực trái khoảng 2cm, sắc gọn, không khảo sát được đáy vết thương.*

Tại Bệnh án ngoại khoa và Giấy chứng nhận tH tích số 88/CN ngày 25/3/2019 của Bệnh viện Xanh pôn xác định: *Vết thương má phải khoảng 05cm. Cổ phải có vết thương vùng thượng đòn sau cơ ức đòn chũm, kích thước 2cm, tụ máu vết thương; 01 vết thương ngực trái vị trí khoang liên sườn III cạnh ức trái, kích thước 03cm, rì rào phế nang hai bên rõ; ít dịch màng phổi phải, không thấy tổn thương mạch chi trên, ổ tụ dịch vùng thượng đòn phải. Chụp cắt lớp vi tính lồng ngực: hình ảnh chấn thương động mạch dưới đòn phải có ổ thoát thuốc gây tụ máu vùng nền cổ phải, tràn máu khoang màng ngoài tim, dịch khoang màng phổi hai bên. Chuẩn đoán: Vết thương động mạch dưới đòn phải và đa vết thương phần mềm. Trích biên bản phẫu thuật: 01 vết thương vùng ngực trái khoang liên sườn 3 kích thước 4cm cách bờ ngoài xương ức 3cm, đáy sâu 10cm, hướng từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài, rách nhu mô tuyến vú trái, chưa thấu vào khoang màng*

phổi trái. 01 vết thương 3cm vùng nền cổ phải, trên xương đòn 3cm, cách bờ ngoài cơ ức đòn chũm 3cm, máu phun thành tia mạnh qua vết thương, tụ máu phần mềm rộng xung quanh đường kính 6cm, vết thương hướng từ trên xuống dưới từ ngoài vào trong, đáy vết thương có máu phun thành tia, mở rộng thấy vết thương bên động mạch dưới đòn phải đứt mặt dưới ngay cạnh chỗ chia thân giáp cổ phải, đứt động mạch ngực trong trái. Ngày ra viện 18/3/2019 ổn định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tH tích số 1781/C09-TT1 ngày 03/5/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Sẹo vùng má phải ảnh hưởng thẩm mỹ: 11%; Sẹo vùng nền cổ phải không ảnh hưởng thẩm mỹ: 01%; Sẹo vùng ngực trái không ảnh hưởng thẩm mỹ: 01%; Sẹo phẫu thuật vùng xương đòn phải: 01%; Vết thương động mạch dưới đòn phải đã xử lý, kết quả tốt, không có biểu hiện tắc mạch: 07%. Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích quy định tại Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Nghiêm Thị T1 tại thời điểm giám định là: **20% (hai mươi phần trăm)**. Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương tại má phải của chị Nghiêm Thị T1 do vật sắc hoặc sắc nhọn tác động gây nên. Tổn thương tại vùng ngực trái, động mạch dưới đòn phải của chị Nghiêm Thị T1 do vật sắc nhọn tác động gây nên.

Đối với thương tích của Nguyễn Thị H:

Tại Giấy chứng nhận tH tích số 19 GCT/KHTH ngày 18/3/2019 của Bệnh viện đa khoa Đông Anh xác định: *01 vết thương vùng ngực trái khoảng 3cm ngang mức khoang liên sườn 2-3 trái, rách da cơ, xung quanh có nhiều vết xước nhỏ. Nhiều vết xước da nhỏ vùng quanh rốn.*

Tại Tóm tắt hồ sơ bệnh án ngày 25/3/2019 của Bệnh viện Xanh pôn xác định: *Vết thương ngực trái đã băng ép kích thước 3cm vị trí khoang liên sườn II phía đường giữa đòn trái phì phò máu khí, rì rào phé nang trái giảm. Bụng mềm không chướng. Nhiều vết thương nhỏ 05mm bầm tím cạnh rốn, vùng thượng vị. Rách da 01cm tại vị trí khoang liên sườn V đường nách giữa trái. Siêu âm ổ bụng: dịch màng phổi trái. Ngày ra viện 18/3/2019 ổn định.*

Ngày 03/4/2019, Cơ quan điều tra đã Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định 01 viên thuốc màu trắng khắc C “USA” (thu tại nền nhà trước bàn thờ tầng 3 nhà H) có phải là thuốc tân dược hay không? Nếu là thuốc tân dược có phải là thuốc an thần, gây ngủ hay không?

Tại Bản kết luận giám định số 1740/C09(P4) ngày 12/4/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: 01 (một) viên thuốc tân dược màu trắng gửi giám định có tìm thấy thành phần chính là Acetaminophen, có tác dụng hạ sốt, giảm đau. Ngoài ra không tìm thấy thành phần thuốc an thần, gây ngủ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập dấu vết đường vân trên các hung khí (dao, kéo) thu tại hiện trường, kết quả không phát hiện thấy dấu vết đường vân trên các hung khí.

Ngày 03/4/2019, Cơ quan điều tra đã Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định: Trên con dao chuôi nhựa màu nâu, lưỡi dao bằng kim loại, đầu nhọn bám dính chất màu nâu đỏ có máu người không? Nếu có, là máu của chị Nghiêm Thị T1 hay máu của bị can H? Trên con dao chuôi nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại, đầu nhọn và 01 chiếc kéo chuôi màu vàng, lưỡi bằng kim loại, đầu nhọn đều bám dính chất màu nâu đỏ có máu người không? Nếu có, là máu của chị Nghiêm Thị T1 hay máu của bị can H? Chất màu nâu đỏ thu tại hiện trường có máu người không? Nếu có là máu của chị Nghiêm Thị T1 hay máu của bị can H?

Tại bản kết luận giám định số 1779/C09(TT3) ngày 20/5/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Trên chuôi dao nhựa màu nâu ghi thu tại vườn nhà Nguyễn Thị H, trên phần chuôi và lưỡi chiếc kéo, trên phần lưỡi dao chuôi bằng nhựa màu đen ghi thu tại bàn trong phòng khách nhà Nguyễn Thị H có dính máu của Nguyễn Thị H. Trên lưỡi dao chuôi nhựa màu nâu ghi thu tại vườn nhà Nguyễn Thị H có dính máu của chị Nghiêm Thị T1. Chất màu nâu đỏ nghi máu ghi thu tại sân nhà Nguyễn Thị H là máu người và là máu của chị Nghiêm Thị T1.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Đông Anh và Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được. Nguyên nhân H dùng dao đâm chị T1 là do chị T1 chửi bới, xúc phạm danh dự của H. Động cơ, mục đích là để gây thương tích cho chị T1 và giải tỏa cơn giận lúc đó chứ không có mục đích đâm chết chị T1.

Ngoài ra H còn khai, do mâu thuẫn với mẹ chồng, H uất ức, lấy rượu và nước lã ở bàn thờ đổ vào thức ăn của bà N, không phải bỏ thuốc độc. Xét ngoài lời khai của H không còn tài liệu nào khác chứng minh việc H có hành vi xâm hại đến sức khỏe của bà N nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ.

Đối với thương tích của H do tự H gây ra, H xin tự chịu hậu quả, từ chối đi giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Đối với 01 con dao chuôi gỗ, lưỡi bằng kim loại tạm giữ của chị T1, kết quả điều tra xác định là tài sản của chị T1, không liên quan đến vụ án nên ngày 05/7/2019, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị T1.

Đối với 01 khẩu trang vải, 01 túi nilong màu trắng, 01 tấm lưới cước đã qua sử dụng (thu tại nền nhà trước bàn thờ tầng 3 nhà H) là tài sản của gia đình bị cáo H, không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên ngày 05/7/2019, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho H.

Đối với 01 con dao chuôi nhựa màu nâu, lưỡi bằng kim loại có 8 lỗ thủng hình tròn; 01 con dao cán nhựa màu đen, cán dao có C “Kiwi”, lưỡi dao bằng kim loại; 01 chiếc kéo tay cầm bằng nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại có C “Linsheng”; 02 mẫu máu thu giữ của H và chị T1 thấm trên bông y tế và 01 bức thư do H để lại tạm giữ trong quá trình điều tra, xét thấy đều là vật chứng của vụ án nên chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh để giải quyết theo thẩm quyền.

Về dân sự: Bị cáo H tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường cho chị T1 tổng số tiền là: 100.000.000 đồng. Chị T1 nhận tiền, không có yêu cầu gì về dân sự đồng thời có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho H.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị H khai nhận như tài liệu điều tra thu thập được.

Tại cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 23/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Thị H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017).

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Người bị hại chị Nghiêm Thị T1 xin vắng mặt và vẫn giữ nguyên các lời khai tại cơ quan điều tra, không có yêu cầu gì về dân sự đồng thời vẫn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017), xử

phạt: Nguyễn Thị H với mức án từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 60 tháng. Tịch thu tiêu hủy 02 dao, 01 chiếc kéo và các mẫu máu thấm dính .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đông Anh thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử.

[2]. Về hành vi và tội danh: Căn cứ lời khai của bị cáo Nguyễn Thị H cùng lời khai của các nhân chứng, kết luận giám định thương tích, kết quả tranh luận tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận bị cáo đã dùng dao đâm chị Nghiêm Thị T1 gây tH tích. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017).

[3]. Về nhân thân, tiền án, tiền sự và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về tiền án tiền sự: Không
- Về nhân thân: Xác định bị cáo chưa có tiền án tiền sự.
- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình, Tòa án đã xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể:

+ Tình tiết tăng nặng: Không có.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Thị H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại 100.000.000 đồng và người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm trách nhiệm hình sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ, cần áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về hình phạt:

- Hành vi dùng dao đâm chị T1 gây thương tích của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền được bảo vệ về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây nguy hại cho xã hội và bị Nhà nước quy định là tội phạm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Đây là vụ án cố ý gây thương tích mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị

H đã thể hiện ý thức coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện Đông Anh cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, các bên là họ hàng ruột thịt, đã tự nguyện hóa giải các mâu thuẫn nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội vẫn có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do vậy, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự và các biện pháp tư pháp

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không còn yêu cầu gì về dân sự nên không phải xem xét, giải quyết.

Đối với 02 con dao, 01 kéo thu giữ của Nguyễn Thị H là hung khí của vụ án và các mẫu máu thấm dính cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015;

- Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị H** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Xử phạt: Nguyễn Thị H 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TD, huyện ĐA, thành phố Hà Nội (nơi bị cáo cư trú) để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của bản án. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Nếu trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao chuôi nhựa màu nâu dài 26 cm, lưỡi bằng kim loại dài 14,7 cm có 8 lỗ thủng hình tròn, đầu nhọn và bản rộng nhất 3,5 cm, bắm dính máu màu nâu đã khô; 01 con cán nhựa màu đen, cán dao có C “Kiwi” dài 22 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5 cm có 8 lỗ thủng hình tròn, đầu nhọn và bản rộng nhất 3,1 cm, bắm dính máu màu nâu đã khô; 01 chiếc kéo tay cầm bằng nhựa màu vàng dài 23 cm, lưỡi bằng kim loại dài 12 cm có C “linsheng” đầu nhọn, bản rộng nhất 2,2 cm, bắm dính máu màu nâu đã khô; 01 mẫu máu thấm dính trên 3 que tăm đã khô; 02 mẫu máu thấm dính trên bông y tế đã khô.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/7/2019 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- UBND xã TD, huyện ĐA;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Tuyền